BERTHOLD TECHNOLOGIES

detect and identify

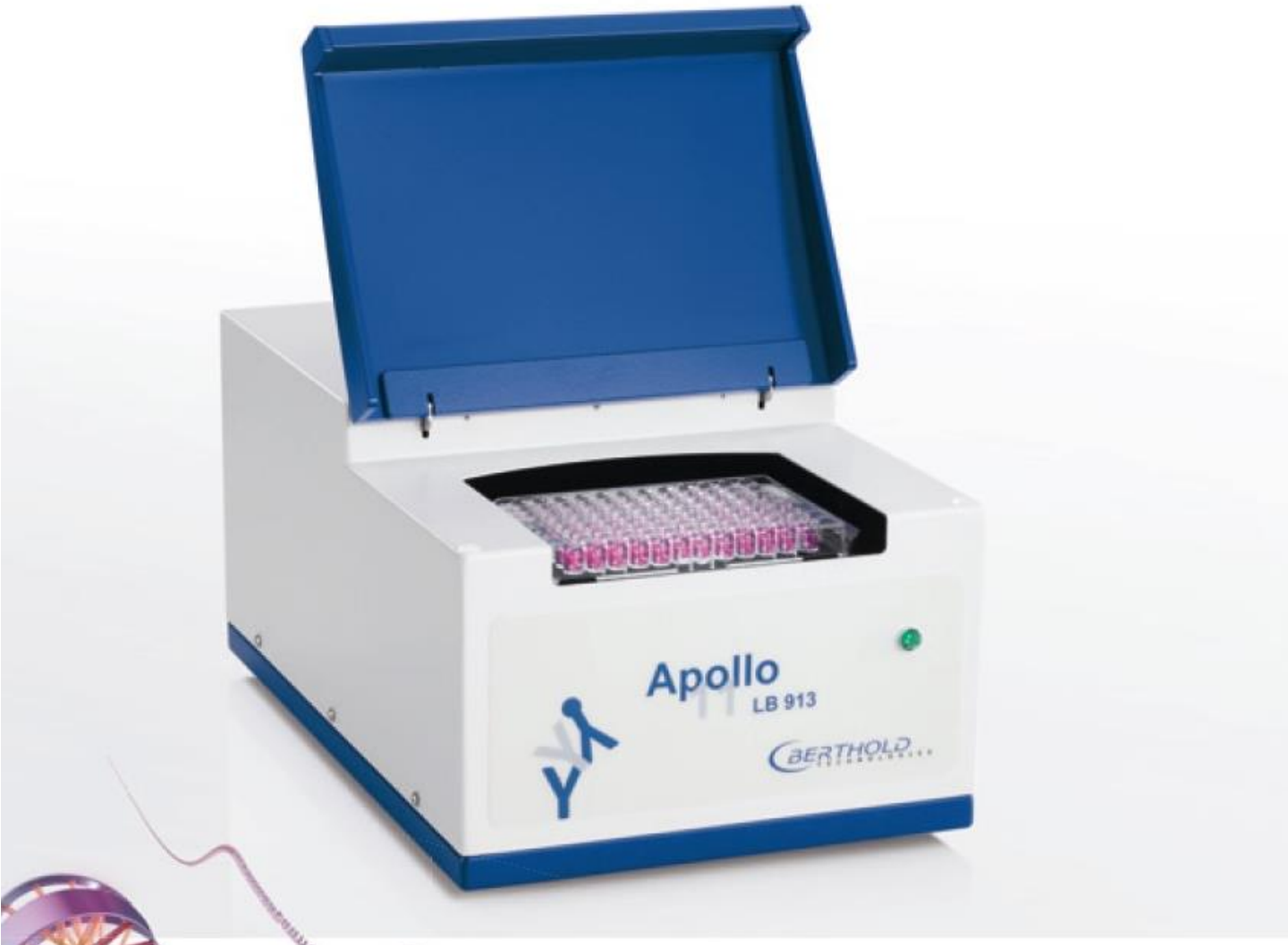

Apollo 11 LB 913

Máy đọc khay vi thể hấp thụ*

Apollo 11 LB 913

Microplate Absorbance Reader*

Apollo 11 LB 913

Máy đọc khay vi thể hấp thụ*

Apollo 11 LB 913

Microplate Absorbance Reader*

Dựa trên những cải tiến từ các đời máy trước, dòng Apollo 11 đặt ra bộ các mục tiêu mới hỗ trợ nhiệm vụ đọc khay vi thể hấp thụ bằng công nghệ đèn LED với vòng đời không giới hạn.

Dòng Apollo 11 phù hợp ứng dụng trong các thí nghiệm ELISA phổ thông, các thí nghiệm kiểm soát hoạt động của enzyme và protein cũng như định lượng DNA.

Phần mềm trực quan và dễ sử dụng PhotoRead cho phép bạn khởi động thực hiện phép đo chỉ trong vòng vài giây.

Based on the proven technology of its predecessors the Apollo 11 sets new targets for microplate absorbance readers by introducing its new unlimited life-time LED light source technology.

The Apollo 11 is ideally suited for all common ELISAs, assays for monitoring enzyme activities and protein and DNA quantification assays.

The easy-to-use self-explaining one-view PhotoRead software lets you get started with the measurements within seconds.

Tính năng ưu việt

Outstanding Properties

Điều khiển tự động
Thiết bị có khả năng tự động kiểm tra và căn chỉnh các thiết bị quang học và điện tử trước mỗi phép đo.

Auto-Control
The instrument performs auto-check and auto-calibration of the optics and electronics before every measurement.

Khoảng hoạt động rộng
Khoảng hoạt động của thiết bị là 3.7 OD, đủ rộng để bao hàm bất cứ yêu cầu thí nghiệm nào.

Large Dynamic Range
The instrument´s dynamic range of 3.7 OD is large enough to cover any assay´s requirements.

Tính chính xác
Thao tác cơ học, chất lượng thiết bị quang và khả năng điều khiển tự động chính xác giúp đảm bảo tính lặp lại tuyệt vời cho các phép đo.

Precision
Precise mechanics, quality optics and the auto-control guarantee unrivalled repeatability of measurements.

Độ chính xác
Cũng giống như mọi thiết bị phát triển bởi Berthold Technologies, dòng Apollo 11 được sử dụng trong phòng thí nghiệm chỉ khi nó đã được kiểm tra đối chiếu với đĩa kiểm soát chất lượng. Với sự bảo đảm này, bạn có thể yên tâm làm việc với các kết quả chính xác, dễ theo dõi và so sánh.

Accuracy
Like all Berthold Technologies instruments the Apollo 11 comes to your laboratory checked against a QC test plate. With this reassurance you are able to work with accurate, traceable and comparable results.

Chiếm ít không gian
Nhờ kích thước nhỏ gọn không lớn hơn một tờ giấy là bao, dòng Apollo 11 tiết kiệm rất nhiều không gian cho phòng thí nghiệm.

Small Footprint
Not very much bigger than a sheet of paper the Apollo 11 saves valuable laboratory space.

Tính năng ưu việt

Outstanding Properties

Phần mềm PhotoRead trực quan
Mọi dự liệu và câu lệnh vận hành đều được hiển thị trên cùng một cửa sổ trong cùng một lúc.

One-View PhotoRead Software
All data and all commands for operation are visible within a single window at the same time.

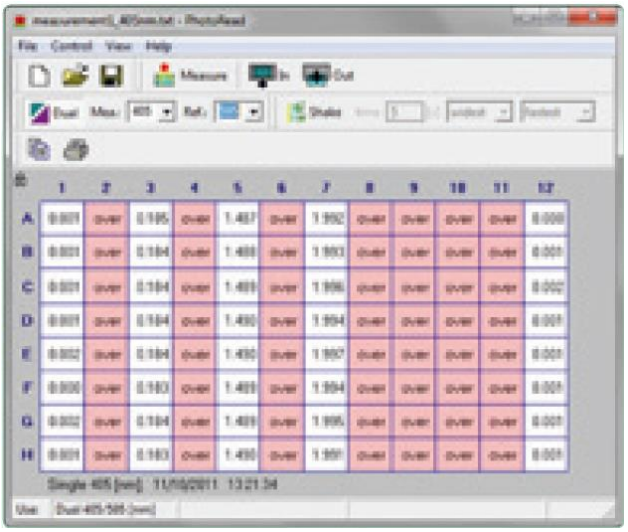

Các kính lọc có sẵn và ứng dụng

Pre-installed filters and Applications

4 kính lọc đã được lắp đặt trước ở 6 vị trí trục xoay kính lọc bao hàm đa số các ứng dụng. [1]

4 filters are pre-mounted on the 6 position filter wheel covering most applications. [1]

Thí nghiệm gen chỉ thị
Dựa trên β-galactosidases và alkaline phosphatases giải phóng

Reporter Gene Assay
based on ß-galactosidases and secreted alkaline phosphatases

Định lượng DNA
Với thí nghiệm Diphenylamine theo hướng dẫn của Dische

DNA Quantification
with the Diphenylamine assay according to Dische

Định lượng protein
Phương pháp Lowry và Bradford truyền thống

Protein Quantification
traditional Lowry and Bradford methods

ELISAs và xét nghiệm miễn dịch [2]
Với horseradish peroxidase và kháng thể đánh dấu phosphatase

ELISAs and Immunoassays [2]
with horseradish peroxidase and phosphatase labelled antibodies

[1]

[2]

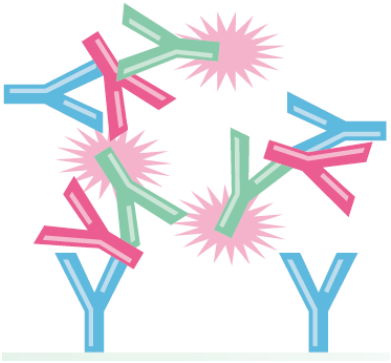

405 nm	Alkaline phosphatases (PNPP), β-galactosidase, horseradish peroxidase (ABTS)
450 nm	Horseradish peroxidase (TMB)
492 nm	Horseradish peroxidase (OPD)
595 nm	Lowry, Bradford, thí nghiệm Diphenylamine DNA, bước sóng tham khảo

405 nm	*Alkaline phosphatases (PNPP), β-galactosidase, horseradish peroxidase (ABTS)*
450 nm	*Horseradish peroxidase (TMB)*
492 nm	*Horseradish peroxidase (OPD)*
595 nm	*Lowry, Bradford, Diphenylamine DNA assay, reference wavelength*

Apollo 11 LB 913

Đặc điểm kỹ thuật và thông tin đặt sản phẩm

Apollo 11 LB 913

Technical Specification and Order Information

Bộ phận tiếp nhận tín hiệu	Diode quang
Nguồn sáng kích thích	Đèn LED, khoảng quang phổ 400 – 700 nm
Tính chính xác	Tốt hơn 1% và 0.005 OD (@ 0 đến 2.5 OD)
Tính chính xác	Tốt hơn 0.5% và 0.005 OD (@ 0 đến 2.5 OD)
Khoảng hoạt động	0 – 3.7 OD
Dạng khay vi thể	12-96 giếng, Độ cao đĩa từ 15 đến 20 mm (phần mềm Photo Read chỉ xử lý 96 giếng)
Tốc độ đọc	20 giây cho một bước sóng
Lắc	4 độ lớn, 4 tốc độ
Giao diện	USB
Hệ điều hành PC	Bộ vi xử lý, 500 MHz (hoặc tốt hơn), ổ CD ROM, hiển thị 1024 x 768 (hoặc tốt hơn), USB
Tiêu chuẩn kỹ thuật	CE
Nguồn cấp	110 – 240 V, 50/60 Hz, 20 VA Bộ thích ứng tự điều chỉnh khoảng đặt bên ngoài
Giới hạn chịu nhiệt	Bảo quản: 0 – 40 °C Vận hành: 15 – 35 °C
Giới hạn chịu ẩm	10 – 80 % không ngưng tụ
Kích thước	210 x 281 x 160 mm (rộng x sâu x cao)
Trọng lượng	3 kg

Apollo 11 LB 913

Đặc điểm kỹ thuật và thông tin đặt sản phẩm

Apollo 11 LB 913

Technical Specification and Order Information

Detection unit	*Photo diode*
Excitation Source	*LED, spectral range 400 – 700 nm*
Accuracy	*Better 1% and 0.005 OD (@ 0 to 2.5 OD)*
Precision	*Better 0.5% and 0.005 OD (@ 0 to 2.5 OD)*
Dynamic Range	*0 – 3.7 OD*
Microplate Formats	*12 to 96 well* *Plate heights 15 to 20 mm* *(96 well only with PhotoRead software)*
Reading Speed	*20 s per wavelength*
Shaking	*4 amplitude*
Interface	*USB*
PC Operating System	*Pentium Processor, 500 MHz (or better), CD ROM drive, display 1024 x 768 (or better), USB*
Regulations	*CE*
Power Supply	*110 – 240 V, 50/60 Hz, 20 VA* *External auto-ranging mains adaptor*
Temperature range	*Storage: 0 – 40 ℃* *Operation: 15 – 35 ℃*
Humidity	*10 – 80% non-condensing*
Dimensions	*210 x 281 x 160 mm (W x D x H)*
Weight	*3 kg*

Apollo 11 LB 913

Đặc điểm kỹ thuật và thông tin đặt sản phẩm

Apollo 11 LB 913

Technical Specification and Order Information

	Mã đặt sản phẩm
Apollo 11 bao gồm phần mềm PhotoRead được trang bị với các kính lọc bước sóng 405, 450, 492 và 595 nm	57990
Các kính lọc bổ sung tùy theo yêu cầu	
Khay vi thể, 96 giếng, màu đen, đáy trong, nuôi cấy tế bào	38840
Đĩa kiểm tra chất lượng hấp thụ quang	43513

	Order Number
Apollo 11 incl. PhotoRead software equipped w/ 405, 492 and 595 nm filters	*57990*
Additional filters on request	
Microplates, 96, black, clear bottom, cell culture	*38840*
Absorbance QC test plate	*43513*

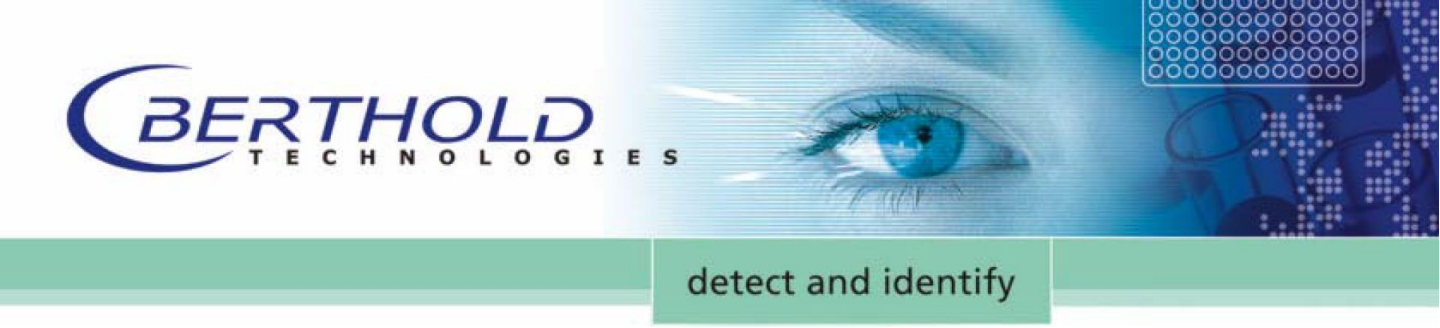

Berthold Technologies có quyền thực hiện các cải tiến kỹ thuật hoặc/và những thay đổi về kiểu dáng mà không thông báo trước.

BERTHOLD TECHNOLOGIES reserves the right to implement technical improvements and/or design changes without prior notice.

BERTHOLD TECHNOLOGIES GmbH & Co. KG

P.O. Box 100 163 · 75312 Bad Wildbad · Germany
Phone: +49 7081 177-0 · Fax: +49 7081 177-100
E-mail: bio@berthold.com · www.berthold.com/bio

Apollo11 LB 913 * 03-2012-4000 * Id.Nr. 57990PR2 Rev.00